

Bản tin tuần

Tuần từ 05 đến 09 tháng 07 năm 2010

Địa chỉ liên hệ:
Ban Phân tích
Email: research@psi.vn
Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT:
(84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN Trang 2

1. Thị trường cổ phiếu Trang 2

HSX Trang 2

HNX Trang 3

2. Thị trường trái phiếu Trang 5

II. KINH TẾ VĨ MÔ Trang 6

1. Tin Kinh tế Trang 6

2. Thị trường tiền tệ Trang 8

III. THÔNG KÊ GIAO DỊCH

Thông kê giao dịch theo tuần Trang 11

Thông kê giao dịch phiên cuối tuần Trang 12

Lịch sự kiện Trang 15

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

1. THỊ TRƯỜNG CỔ PHIẾU

Hose:

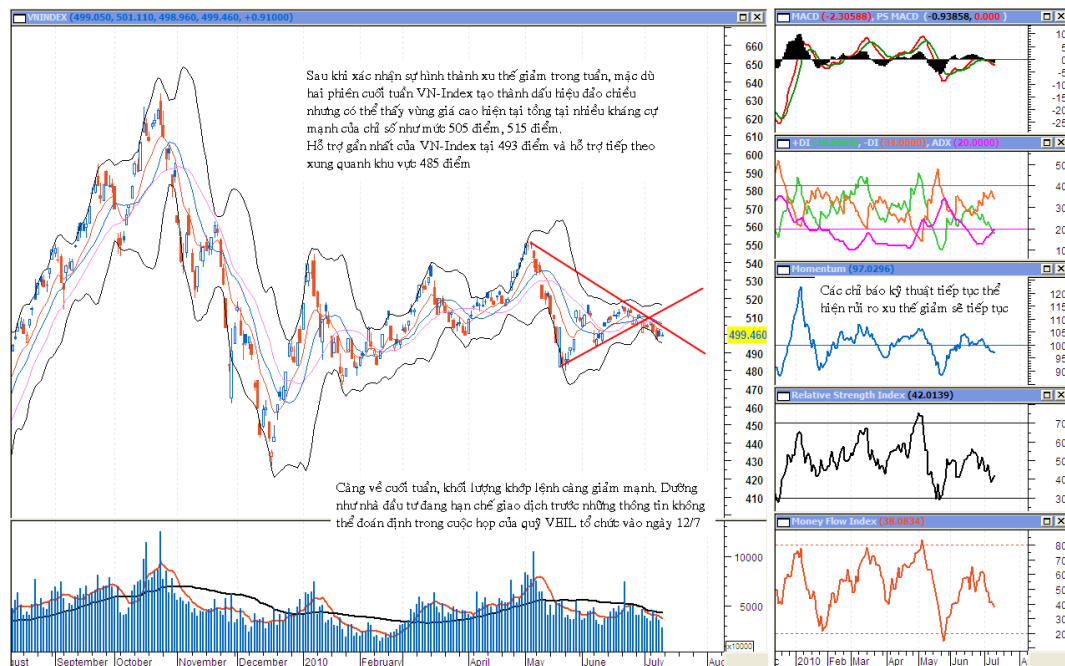
**Break up or Break
down**

PGĐ PT

Phạm Thái Bình

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



Tuần thứ ba liên tiếp VN-Index đóng cửa giảm điểm so với tuần trước đó. Mặc dù thị trường thế giới hồi phục mạnh trong tuần qua nhưng dường như tâm lý thận trọng đang là rào cản đối với thị trường trong nước. Đóng cửa tại mức 499,46 điểm, chỉ số đã giảm 0,83% so với mức đóng cửa tuần trước đó và một lần nữa mức hỗ trợ tâm lý đã không cản được đà giảm của thị trường.

Tính từ đầu tuần, giá trị giao dịch đã giảm khá mạnh và đạt mức thấp nhất tại 858 tỷ trong phiên giao dịch ngày thứ 6. Không chỉ có giá trị giao dịch toàn thị trường trong trạng thái giảm, động thái giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài cũng giảm mạnh trong hai ngày cuối tuần. Dường như mọi nhà đầu tư đều đang giảm giao dịch để chờ đợi thông tin chính thức được công bố sau cuộc họp cổ đông thường niên của quỹ VEIL. Với tâm lý thận trọng và trạng thái giảm nhanh của của khối lượng khớp lệnh thể hiện người mua thì còn lưỡng lự không dám mua, người bán thì không quyết tâm bán ở giá thấp.

Sự thận trọng của thị trường còn thể hiện qua biến động tăng giá của các nhóm cổ phiếu thường rất ngắn, không đủ T+4. Như nhóm cổ phiếu thuộc ngành sách giáo dục, nhóm cổ phiếu thuộc ngành cao su hay mía đường đều chỉ tăng ngắn hạn. Phiên cuối tuần chúng ta thấy sự tăng trưởng mạnh của một cổ phiếu thuộc phân khúc bất động sản du lịch là VCR, DLR và NVT.

Đầu tuần sau khả năng thị trường sẽ có những phiên biến động mạnh sau khi thông tin từ quỹ VEIL được công bố. Trong kịch bản xấu, thị trường sẽ hướng đến khu vực 470 điểm. Trong kịch bản tốt và được thị trường thế giới hỗ trợ, thị trường sẽ tăng điểm trở lại và hướng đến khu vực 530 điểm, trong trường hợp này các cổ phiếu có kết quả kinh doanh quý II tốt và cổ phiếu có nhiều tiềm năng mà mức giá hiện nay được coi là rẻ sẽ tăng nhiều nhất.

HNX:

Mô hình tam giác đang tiếp diễn

Chuyên viên phân tích:

Hoàng Anh Tuấn



Tuần qua, HNX-Index tiếp tục giảm điểm và dao động ở mặt bằng thấp hơn so với tuần trước. Đặc biệt trong 2 ngày Thứ Ba và Thứ Tư, chỉ số này có sự sụt giảm khá mạnh trước khi có sự phục hồi nhẹ trong 2 phiên cuối tuần.

Kết thúc tuần, HNX-Index dừng lại ở mức 156,2 điểm, giảm 1,38% số điểm so với tuần trước.

Có thể thấy rằng, mặc dù không có thông tin nào quá tiêu cực nhưng tâm lý của giới đầu tư trong tuần vừa qua là khá thận trọng. Ngay cả khi thị trường Mỹ đã có những phiên tăng điểm mạnh mẽ, thị trường trong nước dường như cũng không phản ứng quá tích cực. Rất có thể, thông tin chưa rõ ràng về khả năng giải tán quỹ VEIL do Dragon Capital quản lý vẫn đang là một rào cản tâm lý với nhiều nhà đầu tư.

Trên góc độ phân tích kỹ thuật, HNX-Index trong tuần qua vẫn đang đi theo mô hình tam giác với vùng hỗ trợ gần nhất là 152-154 điểm và vùng mạnh hơn ở 147-150 điểm. Tuy nhiên, những biểu hiện trong 2 phiên cuối tuần đang cho thấy đà giảm đang chậm lại.

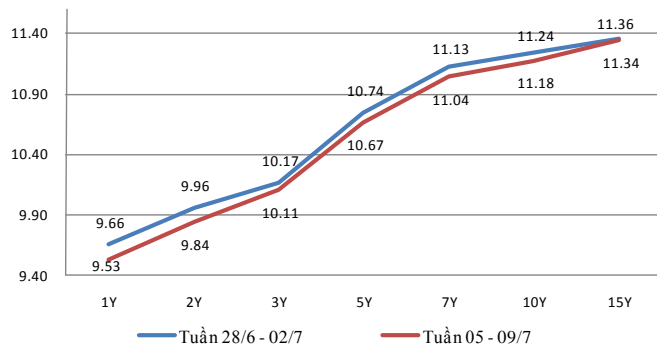
Vào ngày 12/07, thông tin về quỹ VEIL sẽ được sáng tỏ và điều này có thể sẽ có tác động đến xu thế ngắn hạn của thị trường. Nếu như việc giải tán quỹ không xảy ra, rất có thể thị trường cũng sẽ có phản ứng tích cực trong tuần sau.

Trong tuần qua, chúng tôi cũng đã khuyến nghị các nhà đầu tư xem xét cơ cấu lại danh mục theo hướng cân bằng giữa cổ phiếu/tiền mặt. Đây có thể sẽ tiếp tục là chiến lược hợp lý trong ngắn hạn và các nhà đầu tư chỉ nên điều chỉnh tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục khi xu thế đã được xác định rõ ràng hơn.

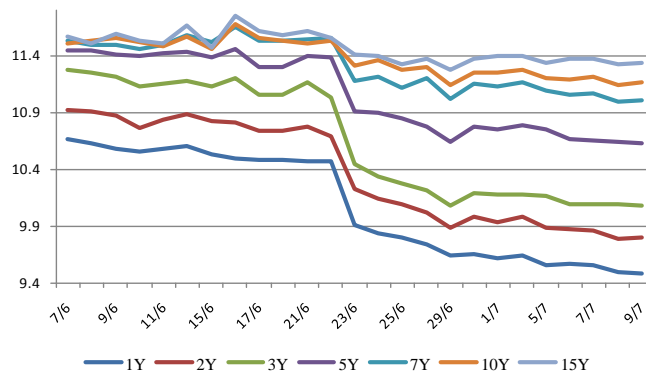
2. THỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Thị trường thứ cấp

Lợi suất GD TPCP bình quân theo tuần (%)



Diễn biến lợi suất giao dịch TPCP (%)



Tổng hợp giao dịch Trái phiếu Chính phủ tại HNX tuần từ 21 đến 25/6/2010

Ngày	Mã TP	Kỳ hạn còn lại	Lãi coupon (%)	Khối lượng (TP)	Giá sạch (đồng)	Lợi suất (%)	Giá trị (đồng)
5/7/2010	TP4A0706	10 năm	9,25	1,000,000	86,714	11,45	90,085,000,000
	QHB0818033	7-10 năm	15,00	1,600,000	117,707	11,51	208,977,600,000
	TP4A4204	10 năm	9,00	1,600,000	86,426	11,45	149,801,600,000
	TP4A4604	10 năm	9,00	3,000,000	86,344	11,45	278,709,000,000
	TD1020046	10 năm	11,30	2,000,000	130,095	6,99	261,986,000,000
7/7/2010	CPD0811008	1 năm	7,95	200,000	99,418	8,90	20,580,600,000
	CP071201	2 năm	7,90	400,000	97,297	9,80	40,347,200,000
	TB1012034	2 năm	11,30	1,000,000	102,287	9,80	104,547,000,000
	CPB0811038	1 năm	16,00	2,000,000	106,395	9,80	239,706,000,000
8/7/2010	CPB0811019	1 năm	8,00	1,000,000	99,281	9,00	101,714,000,000
	CPD0811041	1 năm	16,00	1,000,000	106,903	9,40	120,185,000,000
	TP1_0206	1 năm	8,75	310,000	99,764	9,00	31,885,360,000
	TP1A0606	1 năm	8,75	2,300,000	99,764	9,00	236,624,000,000
	CPD071044	0-1 năm	8,20	2,400,000	99,579	9,00	249,936,000,000
9/7/2010	N/A	N/A	N/A	3,505,000	N/A	N/A	370,172,180,000
Tổng				23,315,000			2,505,256,540,000

Tuần qua tại Sở GDCK Hà Nội, giao dịch trái phiếu Chính phủ (TPCP) tiếp tục diễn sôi động mặc dù khối lượng GD và giá trị GD đều giảm so với tuần trước. Cụ thể đã có 23.315.000 trái phiếu Chính phủ được chuyển nhượng thành công tương ứng với giá trị 2.505.256.540.000 đồng, giảm 27% về khối lượng giao dịch và 30% về giá trị giao dịch so với tuần trước. Lợi suất TPCP bình quân trong tuần này so với tuần trước tiếp tục xu hướng giảm ở tất cả các kỳ hạn. Với việc mặt bằng lãi suất trên thị trường đang có xu hướng giảm rõ rệt, chúng tôi cho rằng lợi suất TPCP sẽ tiếp tục giảm trong thời gian tới.

II. KINH TẾ VĨ MÔ

Thế giới

- Dow Jones tăng hơn 5%, vượt qua mốc 10.000 điểm, đồng thời ghi nhận tuần giao dịch thành công nhất kể từ đầu năm tới nay của chỉ số này.

Việt Nam

- Một số ngân hàng bắt đầu giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay

1. TIN KINH TẾ

Tin thế giới

Sau nhiều tuần lao dốc, thị trường chứng khoán thế giới đột nhiên khởi sắc, khép lại một tuần giao dịch sôi động với các chỉ số chính đều tăng điểm khá vững chắc. Dow Jones tăng hơn 5%, vượt qua mốc 10.000 điểm, đồng thời ghi nhận tuần giao dịch thành công nhất kể từ đầu năm tới nay của chỉ số này. Theo nhận định của chúng tôi, do thị trường đã phản ứng thái quá với thông tin được công bố trước đó, sự hồi phục trong tuần này là bình thường, đặc biệt giới đầu tư tích cực giao dịch đón đầu mùa công bố kết quả kinh doanh quý II. Tuy nhiên nhìn về trung hạn, chúng tôi thận trọng hơn trước diễn biến của thị trường thế giới bởi những vấn đề chính như nợ công tại châu Âu và hồi phục kinh tế ở Mỹ vẫn ẩn chứa nhiều rủi ro.

Chỉ số	Tuần	Tuần này	Thay đổi
Dow Jones Ind. Ave.	9.686,48	10.198,03	+5,28%
S&P 500	1.022,58	1.077,96	+5,41%
Nasdaq Comp.	2.091,79	2.196,45	+5,00%
FTSE 100	4.838,10	5.132,90	+6,09%
DAX	5.834,15	6.065,24	+3,96%
CAC 40	3.348,37	3.554,48	+6,15%
Nikkei 225	9.203,71	9.585,32	+4,14%
Hang Seng	19.905,32	20.378,66	+2,37%
Shanghai Comp.	2.382,90	2.470,92	+3,69%

Giá trị đóng cửa
Nguồn Yahoo Finance; PSI tổng hợp

IMF nâng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Theo cơ quan này, kinh tế thế giới có thể đạt tăng trưởng 4,6% trong năm nay (dự báo trước đó là 4,2%) nhờ sự mở rộng của các nền kinh tế lớn tại châu Á và nhu cầu tư nhân tại Mỹ tiếp tục được cải thiện. Dự báo cho năm 2011 vẫn giữ nguyên mức 4,3%.

Mỹ: tâm lý thị trường tạm thời được cải thiện sau kỳ nghỉ lễ quốc khánh. Thống kê về lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp trong tuần này giảm khá mạnh so với tuần trước và

so với dự báo làm dấy lên hy vọng thị trường việc làm sẽ cải thiện. Sự tri trệ của thị trường lao động khiến giới đầu tư lo ngại về triển vọng kinh tế, một trong những nguyên nhân chính gây sóng gió trên các thị trường tài chính thời gian qua. Một báo cáo khác cho thấy sự cải thiện của khu vực bán lẻ cũng là nguyên nhân giúp giới đầu tư lạc quan hơn trong tuần này.

Tuần tới, một số tập đoàn lớn như Alcoa, Chevron, Intel, Citigroup, BoA... sẽ mở đầu mùa công bố kết quả kinh doanh quý II với kỳ vọng tiếp tục khả quan, và sẽ là yếu tố nâng đỡ thị trường.

Châu Âu: kỳ vọng vào kết quả thanh tra hệ thống ngân hàng. Kết quả thanh tra 91 ngân hàng châu Âu dự kiến sẽ được công bố vào cuối tháng này. Trong tuần, một phân tích độc lập của Credit Suisse cho thấy chỉ có 6 ngân hàng tại châu Âu ở trong tình trạng báo động và có thể phải tái cấu trúc và bổ xung vốn, trong đó có 4 ngân hàng của Hy Lạp, 1 của Đức và 1 của Italy. Trong thời điểm sự chú ý đang hướng tới cuộc thanh tra của ECB, kết quả báo cáo của Credit Suisse đã phần nào làm an lòng các thị trường. Tình hình tài chính tại châu Âu có thể không quá xấu như người ta nghĩ.

Trong tuần này, ECB và BoE giữ nguyên mức lãi suất thấp được duy trì hơn một năm nay nhằm kích thích nền kinh tế. ECB tiếp tục hối thúc các chính phủ tại châu Âu thực thi các kế hoạch cải tổ tài chính công nhằm

đưa cán cân ngân sách về mức an toàn. Theo nhận định của một số lãnh đạo ECB, tăng trưởng kinh tế khu vực có thể suy giảm trong quý II, tuy nhiên khả năng suy thoái kép là khó xảy ra.

Giá dầu hồi phục trên mức 75 USD/thùng nhờ tâm lý giới đầu tư được cải thiện sau khi các thị trường tài chính tăng mạnh mẽ. Vàng điều chỉnh về vùng 1.200 USD/ounce.

Tin trong nước

Tình hình kinh tế trong nước tuần qua tiếp tục ổn định, ngoại trừ tỷ giá VND/USD vẫn có xu hướng tăng trong khoảng 2 tuần gần đây. Theo thỏa thuận đạt được với NHNN và Hiệp hội Ngân hàng, một số ngân hàng bắt đầu giảm lãi suất huy động và lãi suất cho vay. Tuy nhiên mức giảm khoảng 0,5% tại một số kỳ hạn, tập trung chủ yếu cho các khoản vay cho doanh nghiệp vừa và nhỏ, vay phục vụ nông nghiệp, xuất khẩu... chưa thực sự có tác động lớn tới thị trường chứng khoán. Hơn nữa như chúng tôi đã nhận định, đợt giảm lãi suất này không mang tính thị trường nên nhiều khả năng sẽ khó duy trì trong lâu dài.

Những biến động gần đây trên thị trường ngoại hối theo chúng tôi đánh giá mang nhiều yếu tố tâm lý, chạy theo số đông vốn rất phổ biến tại thị trường Việt Nam. Theo một báo cáo do NHNN phát hành, cán cân thanh toán quốc tế của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm vẫn ở trạng thái thặng dư nhờ cán cân vốn (đóng góp chủ yếu là FDI) luôn thặng dư lớn, thừa đủ để bù đắp thâm hụt cán cân vãng lai (thâm hụt chủ yếu bởi cán cân thương mại). 6 tháng đầu năm, ước tính cán cân thanh toán thặng dư 3,45 tỷ USD. Như vậy tình trạng cung cầu đô la trong nền kinh tế vẫn được đảm bảo, những biến động trên thị trường ngoại hối có tính cục bộ và không loại trừ khả năng do tin đồn ảnh hưởng tới tâm lý thị trường.

Cán cân thanh toán quốc tế 6 tháng đầu năm 2010 (đơn vị: triệu USD, nguồn: Ngân hàng Nhà nước)	Quý 1/2010	Ước quý 2/2010	Ước 6 tháng
I. Cán cân vãng lai	-1.892	-1.678	-3.57
1. Cán cân thương mại (xuất khẩu FOB-nhập khẩu FOB)	-2.239	-1.963	-4.202
2. Chuyển tiền một chiều (ròng)	2.051	1.828	3.879
II. Cán cân vốn và tài chính	3.686	3.319	7.005
1. Đầu tư trực tiếp (ròng)	1.67	2.035	3.705
2. Vay nước ngoài (ròng)	898	702	1.6
3. Đầu tư gián tiếp (ròng)	1.29	510	1.8
III. Tổng cán cân vãng lai và cán cân vốn và tài chính	1.794	1.641	3.435

2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Hoạt động huy động vốn

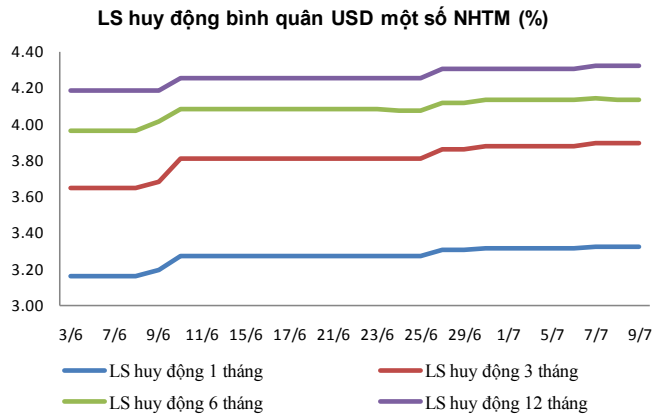
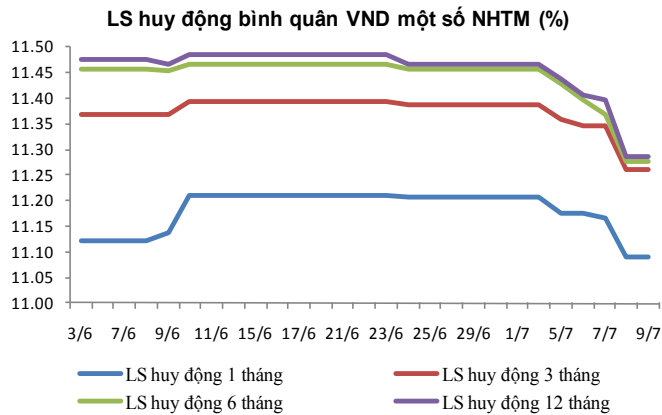
- Huy động tiền VND:

Thực hiện chủ trương giảm dần lãi suất của Hiệp hội ngân hàng kể từ ngày 5/7, trong tuần này hàng loạt các NHTM nhà nước (Vietcombank, BIDV, Vietinbank) và các NHTM cổ phần (ACB, Sacombank, Eximbank, Liên Việt Bank, An Bình Bank, HD Bank, Ocean Bank, Nam Việt Bank, Việt Á Bank...) đã đồng loạt điều chỉnh giảm lãi suất VND từ mức phổ biến 11 - 11,7%/năm xuống còn 11 - 11,3%, đặc biệt tại một số ngân hàng như ACB, Eximbank, Việt Á Bank lãi suất đã xuống dưới 11% (dao động từ 10,5% - 10,8%) ở một số kỳ hạn. Một số ngân hàng tính đến hết tuần vẫn giữ nguyên mức lãi suất quanh mức 11 - 11,5%. Bên cạnh đó, nhiều NHTM cũng đã dừng các chương trình khuyến mãi, tặng thưởng cho

khách hàng. Với diễn biến này, chúng tôi dự báo mặt bằng lãi suất huy động VND sẽ tiếp tục giảm về mức xoay quanh 10,5% - 11% trong thời gian tới.

- Huy động tiền USD:

Trong tuần, lãi suất huy động tiền USD của hầu hết các NHTM ít biến động so với tuần trước, hoạt động huy động tiền USD không có biểu hiện đột biến. Hiện nay LS huy động USD với khu vực dân cư dao động phổ biến từ khoảng 3,4% đến 4,3% (tùy từng kỳ hạn từ 3 tháng đến trên 12 tháng) tại các NHTM NN và tại các NHTM CP từ khoảng 3,5% đến 5,0%/năm (tùy từng kỳ hạn từ 3 tháng đến trên 12 tháng). Đối với các tổ chức kinh tế, LS huy động là 1% ở tất cả các kỳ hạn.



Hoạt động cho vay

- Thị trường liên ngân hàng:

Tuần này lãi suất cho vay liên ngân hàng tiền VND giảm nhẹ (0,01% đến 0,05%) ở hầu hết các kỳ hạn. Nhìn chung lãi suất liên ngân hàng tiền VND vẫn tiếp tục xu hướng ổn định trong khoảng 2 tháng gần đây, điều này cho thấy hiện nay các ngân hàng không gặp căng thẳng về thanh khoản, nguồn vốn khả dụng trong hệ thống ngân hàng tương đối dồi dào.

Trong khi đó, lãi suất bình quân liên ngân hàng tiền USD hầu như không có biến động so với tuần trước, điều này tiếp tục cho thấy tình hình cung cầu ngoại tệ ổn định, các ngân hàng không gặp căng thẳng thanh khoản mặc dù nhu cầu vay ngoại tệ trong 6 tháng đầu năm cao hơn đáng kể so với hàng năm. Lãi suất qua đêm bình quân liên ngân hàng tiền USD tính đến cuối tuần ở mức 0,48%/năm, giảm nhẹ 0,03% so với tuần trước.

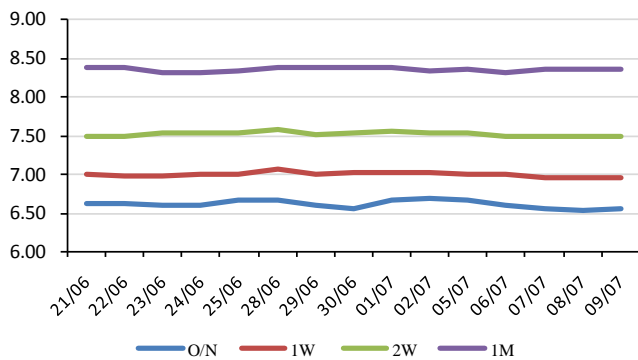
- Cho vay tiền VND:

Trong tuần qua, mặt bằng lãi suất cho vay tiếp tục có dấu hiệu giảm nhẹ khi có thêm một số NHTM CP như ACB, Maritime Bank, Sacombank... điều chỉnh giảm lãi suất đối với các doanh nghiệp thuộc 3 nhóm đối tượng: doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp và nông thôn, doanh nghiệp xuất khẩu xuống còn khoảng 12,5% - 13% (đối với vay ngắn hạn) và 13,5% - 14,5% đối với vay trung dài hạn. Lãi suất cho vay ngắn hạn của các NHTM hiện phổ biến ở mức 12% - 13%/năm (đối với các NHTM NN và các NHTM CP lớn) và 12,5% - 13,5%/năm với các NHTM CP nhỏ. Lãi suất cho vay trung dài hạn theo cơ chế thỏa thuận đối với các nhu cầu vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, đời sống, tiêu dùng, cho vay thông qua nghiệp vụ phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cũng đang diễn biến ổn định và hiện phổ biến ở mức 13% - 15%/năm đối với các NHTM NN và 14 - 16,5%/năm đối với các NHTMCP.

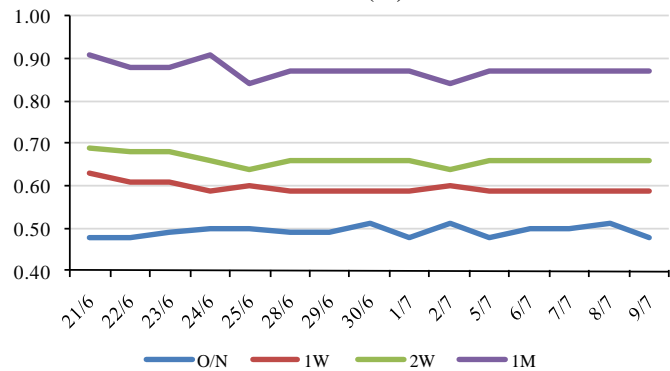
- Cho vay tiền USD:

Trong tuần qua, lãi suất cho vay vốn bằng USD tại phần lớn các NHTM tiếp diễn xu hướng ổn định so với tuần trước. Trong tuần lãi suất cho vay tiền USD của các NHTM phổ biến dao động từ 5,5 - 8,0%/năm với các kỳ hạn ngắn và từ 6,5% - 8,0%/năm đối với các khoản vay trung và dài hạn.

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG
TIỀN ĐỒNG (%)



LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG
USD (%)



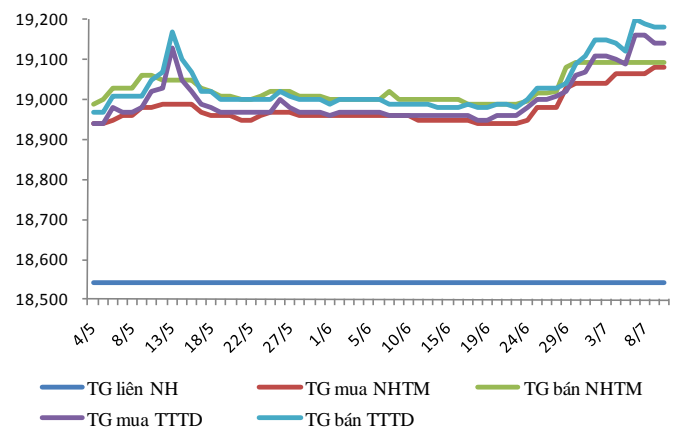
Ngày	Qua đêm	1 tuần	2 tuần	1 tháng
5/7/2010	6.66	7.01	7.53	8.36
6/7/2010	6.61	7.00	7.50	8.31
7/7/2010	6.56	6.96	7.49	8.36
8/7/2010	6.53	6.96	7.50	8.36
9/7/2010	6.55	6.96	7.50	8.36
BQ tuần này	6.58	6.98	7.50	8.35
BQ tuần trước	6.63	7.03	7.54	8.37
Biến động	(0.05)	(0.05)	(0.04)	(0.02)

Ngày	Qua đêm	1 tuần	2 tuần	1 tháng
5/7/2010	0.48	0.59	0.66	0.87
6/7/2010	0.50	0.59	0.66	0.87
7/7/2010	0.50	0.59	0.66	0.87
8/7/2010	0.51	0.59	0.66	0.87
9/7/2010	0.48	0.59	0.66	0.87
BQ tuần này	0.49	0.59	0.66	0.87
BQ tuần trước	0.50	0.59	0.66	0.86
Biến động	(0.00)	(0.00)	0.00	0.01

Thị trường ngoại hối

Tỷ giá USD/VND

Tiếp diễn xu hướng tăng mạnh từ tuần trước, trong tuần qua, tỷ giá mua vào/bán ra USD của các NHTM và trên thị trường tự do đều tiếp tục tăng mạnh và đầu tuần và chệch hạ nhiệt đôi chút vào cuối tuần. Tại các NHTM, tỷ giá bán ra tương đối ổn định, trong khi tỷ giá mua vào tăng khoảng 40 VND/USD so với tuần trước. Trong khi đó, tỷ giá trên thị trường tự do tăng 40 - 50 VND/USD so với cuối tuần trước và đã có lúc tỷ giá bán ra chạm ngưỡng 19.200 VND/USD. Tỷ giá giao dịch mua vào/bán ra của các NHTM cuối tuần phổ biến ở mức **19.080/19.095 VND/USD** còn trên thị trường tự do ở Hà Nội, tỷ giá mua/bán USD ở mức **19.140/19.180 VND/USD**.



III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	499.46 ↓	-4.19	-0.83%
KLGD (triệu ck)	211.80 ↓	-29.93	-12.38%
GTGD (tỷ đồng)	5,969.19 ↓	-1,227.15	-17.05%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	20,900	16,900	-19.14	241,711
OGC	39,200	38,200	-2.55	214,072
SSI	34,000	32,900	-3.24	153,686
VHG	32,000	27,500	-14.06	140,381
PXI	30,900	30,100	-2.59	139,850

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SHI	33,000	38,500	5,500	16.67
CNT	29,500	33,900	4,400	14.92
CYC	10,100	11,000	900	8.91
BBC	28,200	30,600	2,400	8.51
VHC	39,800	43,000	3,200	8.04

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SFC	46,000	39,000	-7,000	-15.22
VHG	32,000	27,500	-4,500	-14.06
VSG	14,800	13,100	-1,700	-11.49
HBC	39,200	35,000	-4,200	-10.71
UIC	36,500	32,600	-3,900	-10.68

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
FPT	43,981	FPT	22,755
VIC	28,560	VNM	17,571
HAG	27,349	PVD	15,037
SJS	21,733	VSH	14,134
PVD	21,003	HPG	14,080

HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	156.21 ↓	-2.18	-1.38%
KLGD (triệu ck)	147.23 ↓	-35.50	-19.43%
GTGD (tỷ đồng)	4,332.43 ↓	-1,012.04	-18.94%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	29,800	29,300	-1.68	330,388
KLS	18,100	17,700	-2.21	210,946
PVA	72,200	72,700	0.69	175,539
VCG	43,000	41,700	-3.02	131,268
VND	33,100	32,000	-3.32	118,304

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
BTH	18,100	24,200	6,100	33.70
AGC	19,000	24,400	5,400	28.42
TPP	17,200	21,800	4,600	26.74
AMV	16,900	21,000	4,100	24.26
TNG	23,900	29,500	5,600	23.43

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
VNT	29,200	25,000	-4,200	-14.38
UNI	33,000	28,800	-4,200	-12.73
VCS	47,000	41,100	-5,900	-12.55
SEB	18,800	16,600	-2,200	-11.70
CSC	40,600	36,000	-4,600	-11.33

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	21,277	NTP	5,454
CVT	1,546	BVS	3,116
NTP	1,433	TKU	2,360
EBS	1,035	SD2	1,387
TV4	961	SSM	758

UPCOM

UPCOM	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	55.99 ↑	3.79	7.26%
KLGD (triệu ck)	7.84 ↑	2.42	44.66%
GTGD (tỷ đồng)	142.83 ↑	40.90	40.12%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	18,900	21,700	14.81	30,776
API	18,500	18,000	-2.70	13,718
PSB	11,000	13,000	18.18	9,468
NT2	12,100	13,500	11.57	7,769
DBM	37,900	41,400	9.23	7,716

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
DXL	5,000	11,400	6,400	128.00
VIR	7,800	12,300	4,500	57.69
TCO	15,900	21,900	6,000	37.74
DDN	21,800	29,000	7,200	33.03
HU1	20,000	26,600	6,600	33.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
KMT	27,600	17,700	-9,900	-35.87
VNX	17,600	11,900	-5,700	-32.39
IN4	21,000	17,400	-3,600	-17.14
PTP	7,200	6,300	-900	-12.50
IHK	16,500	14,500	-2,000	-12.12

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

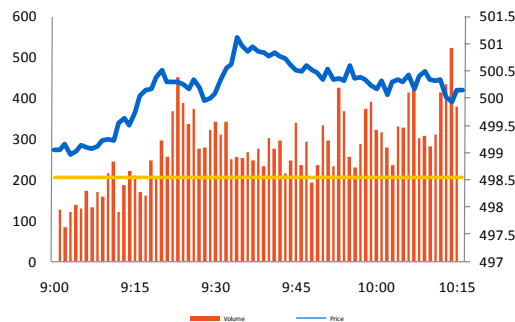
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	540	DNS	1,805
MAS	38	DDN	207
	0	GTH	112
	0	CFC	3
	0	KMT	1

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT PHIÊN CUỐI TUẦN

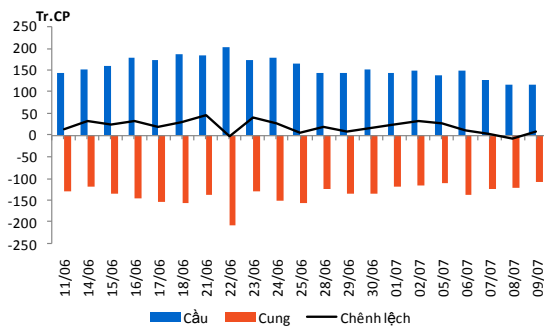
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	499.46 ↑	0.91	0.18%
KLGD (triệu ck)	30.81 ↓	-11.61	-27.37%
GTGD (tỷ đồng)	856.43 ↓	-313.40	-26.79%
Tổng cung (triệu ck)	61.76 ↓	-13.15	-17.55%
Tổng cầu (triệu ck)	63.09 ↓	-1.70	-2.62%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.45 ↑	0.07	5.37%
KL bán (triệu ck)	0.88 ↓	-0.29	-24.66%
Giá trị mua (tỷ đồng)	57.60 ↓	-9.77	-14.50%
Giá trị bán (tỷ đồng)	25.87 ↓	-10.86	-29.58%

VN-Index



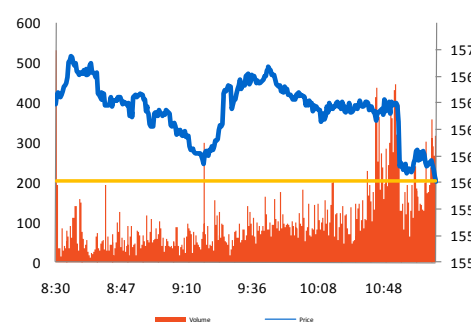
Diễn biến Cung – Cầu



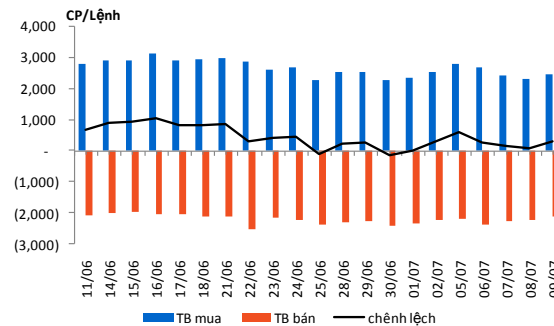
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	156.21 ↑	0.63	0.40%
KLGD (triệu ck)	30.42 ↑	3.30	12.15%
GTGD (tỷ đồng)	881.07 ↑	29.86	3.51%
Tổng cung (triệu ck)	46.34 ↓	-0.75	-1.59%
Tổng cầu (triệu ck)	52.91 ↑	3.31	6.67%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.18 ↓	0.00	-1.63%
KL bán (triệu ck)	0.08 ↓	-0.02	-20.91%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.09 ↓	-0.49	-8.86%
Giá trị bán (tỷ đồng)	1.72 ↓	-1.51	-46.75%

HNX-Index



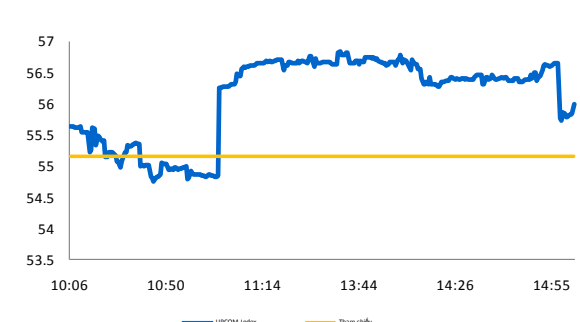
Diễn biến trung bình lệnh mua/bán



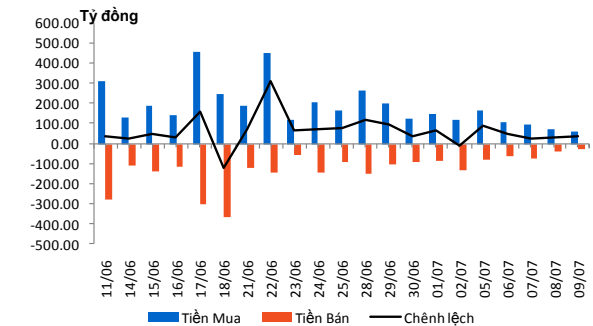
UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	55.99 ↑	0.44	0.79%
KLGD (triệu ck)	0.86 ↓	-0.43	-33.16%
GTGD (tỷ đồng)	16.78 ↓	-4.95	-22.77%
Tổng cung (triệu ck)	1.79 ↓	-0.57	-24.26%
Tổng cầu (triệu ck)	3.27 ↑	1.39	73.65%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↓	0.00	-100.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.04 ↑	0.04	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↓	-0.07	-100.00%

UPCOM-Index



Diễn biến giao dịch của NĐTNN



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
NTB	27,200	28,500	4.78	37,795
OGC	38,700	38,200	-1.29	27,732
SSI	33,000	32,900	-0.30	26,455
MCG	40,300	41,500	2.98	21,686
FDC	38,200	39,000	2.09	20,517

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
CTI	42,000	44,100	2,100	5.00
PJT	12,000	12,600	600	5.00
ALP	22,100	23,200	1,100	4.98
VHG	26,200	27,500	1,300	4.96
AGD	40,400	42,400	2,000	4.95

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TRI	10,200	9,700	-500	-4.90
HTV	22,800	21,700	-1,100	-4.82
L10	31,900	30,400	-1,500	-4.70
IMP	64,000	61,000	-3,000	-4.69
CMV	34,600	33,000	-1,600	-4.62

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
GMD	7,107	REE	4,103
BVH	5,325	PVD	3,913
PVF	4,768	VNM	3,704
KBC	4,464	VSH	2,419
VNM	4,361	BVH	1,500

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHN	30,600	31,200	1.96	66,666
PVX	29,600	29,300	-1.01	39,806
SHS	17,100	18,200	6.43	36,920
TNG	30,400	29,500	-2.96	31,422
KLS	17,900	17,700	-1.12	29,216

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VCR	30,000	32,100	2,100	7.00
DLR	42,900	45,900	3,000	6.99
SDY	50,100	53,600	3,500	6.99
DHT	58,800	62,900	4,100	6.97
TDN	31,800	34,000	2,200	6.92

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PMS	20,000	18,600	-1,400	-7.00
CTM	48,600	45,200	-3,400	-7.00
VE9	56,200	52,300	-3,900	-6.94
MHL	47,600	44,300	-3,300	-6.93
VE3	39,000	36,300	-2,700	-6.92

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVS	1,489	SHB	463
STL	464	AGC	331
TV4	390	NTP	193
PVI	306	SHS	181
EBS	293	PVR	123

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	20,600	21,700	5.34	4,313
DBM	40,000	41,400	3.50	1,787
API	17,500	18,000	2.86	1,202
PSB	12,400	13,000	4.84	1,055
ACC	40,900	41,400	1.22	1,040

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HU1	24,200	26,600	2,400	9.92
DDN	26,400	29,000	2,600	9.85
VIR	11,200	12,300	1,100	9.82
DPP	13,300	14,600	1,300	9.77
CT3	44,100	48,400	4,300	9.75

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TNM	15,000	13,500	-1,500	-10.00
GDW	18,100	16,300	-1,800	-9.94
CFC	31,400	28,300	-3,100	-9.87
VNX	13,200	11,900	-1,300	-9.85
VQC	43,800	39,500	-4,300	-9.82

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MAS	38		0

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	29.6	26,030	→ 0.00	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	28.0	15,530	→ 0.00	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	13.5	101	↑ 3.85	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	16.2	13,900	↓ -1.82	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	23.9	39,955	↑ 0.84	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	37.8	9,834	→ 0.00	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	34.0	35,460	↓ -0.29	HNX
PHH	Công ty CP Hồng Hà Dầu khí	27.2	20,750	↓ -3.20	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	13.0	8,318	↑ 4.84	UPCOM
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	12.0	2,790	↑ 1.69	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	→ 0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	72.7	33,450	↓ -3.58	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	38.4	20,250	↓ -2.29	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	47.7	15,371	↓ -0.62	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	26.9	19,660	↓ -2.18	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	27.0	20,146	↑ 0.75	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	21.5	2,950	↓ -0.92	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	25.3	7,410	↑ 0.40	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	27.1	32,660	↓ -0.73	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	25.3	14,240	→ 0.00	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	30.9	16,770	↓ -0.64	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	14.8	70,654	↑ 1.37	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	29.3	135,090	↓ -1.01	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	30.1	54,864	↓ -2.90	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	20.9	11,960	↓ -0.48	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	20.5	26,109	↑ 0.49	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	18.8	30,142	↑ 4.44	HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty Cổ phần Tasco	135	4,100,000	20,000	02/08/2010	12/07/2010 đến 26/7/2010
Công ty Điện Gia Lai	261.436	25,852,993	11,500	30/07/2010	Từ 8/7/2010
Công ty Cấp thoát nước và Môi trường số II Vĩnh Phúc	85	4,029,800	10,100	21/07/2010	Từ 2/7/2010 đến 14/7/2010
Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Nông nghiệp An Giang	60	2,698,300	10,100	14/07/2010	Từ 25/6/2010

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010
CTCP Vận tải Vinaconex	HNX	200	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Đầu tư và xây dựng Viwaseen Huế	VHH	HNX	60.00		28/07/2010
CTCP Chứng khoán Hòa Bình	HBS	HNX	300.00		16/07/2010
Công ty cổ phần Đệ Tam	DTA	HSX	100.00		16/07/2010
CTCP Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	AAA	HNX	99.00		15/07/2010
Cổ phiếu CTCP Vận tải thủy TKV	WTC	UPCOM	100.00		15/07/2010
CTCP Vinatex Đà Nẵng	VDN	UPCOM	20.00		15/07/2010
Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội	NHA	HNX	58.90		13/07/2010
CTCP Chứng khoán Phương Đông	ORS	HNX	240.00		12/07/2010

Nguồn: HSX, HSX

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339